

ThS. BS. Ph m Th Vĩnh, CN D ng Th H ng Minh
KTV. Bùi Th Hà Thanh, KTV. Phan Th Thanh Tú

Tóm t

Truy n máu kh i l ng l n là truy n m t l ng máu t ng đ ng ho c l n h n 3000ml trong vòng 24 gi . Nghiên cứu trên 30 tr ng h p truy n máu kh i l ng l n t i B nh vi n đa khoa t nh Qu ng Nam t tháng 10/2010 đ n tháng 09/2012, k t qu cho th y các y u t đ ng c m máu đ u b r i l n sau truy n máu t i 2 th i đi m T1 (sau truy n máu) và T2 (24h sau truy n máu). Trong đó, s l ng ti u c u t i đi m T1 là 128 ± 22 G/L, T2 là 135 ± 24 G/L; fibrinogen t i đi m T1 là $1,2 \pm 0,8$ g/l, T2 là $1,6 \pm 0,8$ g/l; t prothrombin t i đi m T1 là 39 ± 23 %, T2 là 45 ± 17 % ; APTT t i đi m T1 là 41 ± 19 s, T2 là 41 ± 22 s. Nhóm b nh liên quan đ n r i l n đ ng máu do truy n máu kh i l ng l n là ngo i khoa và s n khoa. Theo dõi và x lý k p th i các r i l n đ ng c m máu sau truy n máu kh i l ng l n là c n thi t đ tránh các tai bi n c a nó.



M i các b n xem ti p [t i đây](#)